UBND TỈNH ĐỒNG NAI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 788/QĐ-ĐHĐN *Đồng Nai, ngày 8 tháng 8 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh**

**với các đối tác của Trường Đại học Đồng Nai**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI**

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-TTG ngày 20, tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ các Kế hoạch chiến lược, mục tiêu, sứ mệnh, giá trị cốt lõi, giá trị văn hóa và triết lý giáo dục của Trường Đại học Đồng Nai;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh với các đối tác của Trường Đại học Đồng Nai;

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

**Điều 3**. Các ông/bà trưởng các đơn vị thuộc trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Đảng ủy, BGH (để báo cáo);  - Như Điều 3 (để thực hiện);  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **TS.Trần Minh Hùng** |
|  |  |

**BỘ TIÊU CHÍ SO CHUẨN, ĐỐI SÁNH VỚI CÁC ĐỐI TÁC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 788/QĐ-ĐHĐN, ngày 8 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai)*

**I. Mục đích, yêu cầu**

Quy định này là căn cứ, cơ sở giúp Trường Đại học Đồng Nai xác định và thực hiện các tiêu chí lựa chọn đối tác, các nội dung so sánh, đối chuẩn và việc sử dụng kết quả so chuẩn, đối sánh với các đối tác trong và ngoài nước.

Việc thực hiện so chuẩn, đối sánh phải được thực hiện nghiêm túc, phản ánh trung thực các kết quả đạt được của Trường Đại học Đồng Nai so với các đối tác.

Kết quả so chuẩn, đối sánh phải được phân tích tốt, chỉ rõ những ưu điểm, những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém. Từ đó đề xuất các giải pháp, xây dựng các kế hoạch cải tiến nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả mọi mặt hoạt động của Trường Đại học Đồng Nai.

**II. Các tiêu chí lựa chọn đối tác**

***1. Các đối tác trong nước***

Là các cơ sở giáo dục đại học công lập, có uy tín, đã được kiểm định hoặc công nhận các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

Ưu tiên lựa chọn các đối tác đang đào tạo các ngành, nghề, các hệ, các loại hình tương tự hoặc gần tương tự Trường Đại học Đồng Nai.

Ưu tiên lựa chọn các đối tác có quy mô đào, điều kiện cán bộ, công chức, cơ sở vật chất cơ bản tương đương Trường Đại học Đồng Nai.

Ưu tiên lựa chọn các đối tác tiền thân là trường cao đẳng sư phạm hoặc cao đẳng nghề, sau được nâng cấp trở thành trường đại học đa ngành trực thuộc UBND tỉnh.

***2. Các đối tác nước ngoài***

Là các cơ sở giáo dục đại học công lập hoặc ngoài công lập, có quan hệ/hợp tác với Trường Đại học Đồng Nai.

Là các cơ sở giáo dục đại học uy tín, đã được kiểm định, đánh giá ngoài; có quy mô và hiệu quả đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng cao hơn về cơ bản so với Trường Đại học Đồng Nai.

Là các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo một số ngành tương đương hoặc gần các ngành đào tạo của trường Đại học Đồng Nai.

**III. Các tiêu chí xác định nội dung so chuẩn, đối sánh**

***1. Về bộ máy, nhân sự***

Đối sánh ít nhất về số lượng, trình độ của công chức, viên chức Nhà trường so với các đối tác. Khuyến khích so sánh về thành tích trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Đối sánh về cơ cấu tổ chức, bộ máy giữa Trường Đại học Đồng Nai và các đối tác.

***2. Về hoạt động đào tạo***

Đối sánh về chương trình đào tạo, chương trình khung, chuẩn đầu ra, một số hoạt động hỗ trợ và phục vụ người học, tỷ lệ người học có việc làm sau khi tốt nghiệp…

***3. Về công tác nghiên cứu khoa học***

Đối sánh về số lượng, chất lượng các đề tài NCKH các cấp;

Đối sánh về công trình, bài báo…

Đối sánh về các chỉ số tài chính và thị trường của hoạt động NCKH…

***4 Về quan hệ quốc tế***

Đối sánh về số lượng và đặc biệt là chất lượng, hiệu quả hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học…

***5. Về một số hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng khác***

Đối sánh về hiệu quả kết nối, hợp tác với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tuyển dụng, sử dụng lao động.

Đối sánh về hiệu quả hợp tác, liên kết về đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Đối sánh một số kết quả phục vụ cộng đồng khác.

**IV. Các tiêu chí cụ thể về bộ máy, nhân sự, hoạt động đào tạo, NCKH, quan hệ quốc tế, kết nối và phục vụ cộng đồng**

***1. Về bộ máy, nhân sự***

- Tỷ lệ giảng viên/sinh viên

- Tỷ lệ nhân viên, chuyên viên/sinh viên

- Tỷ lệ giảng viên có trình độ từ thạc sĩ trở lên

- Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ

- Tỷ lệ giảng viên được đào tạo, bồi dưỡng hàng năm…

***2. Về hoạt động đào tạo***

- Quy mô đào tạo

- Tỷ lệ sinh viên theo học toàn khóa

- Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp

- Tỷ lệ sinh viên có việc làm…

***3. Về công tác nghiên cứu khoa học***

- Số lượng các đề tài NCKH, các bài báo, các công trình được công bố hàng năm

- Chất lượng các đề tài NCKH và các công bố khoa học

- Hoạt động hợp tác và chuyển giao

- Một số chỉ số tài chính, thị trường…

***4 Về quan hệ quốc tế***

- Quy mô hợp tác.

- Các lĩnh vực, nội dung hợp tác.

- Hiệu quả hợp tác.

- Một số mô hình, cách thức hợp tác tốt mà đối tác đã thực hiện, Trường Đại học Đồng Nai có thể học tập kinh nghiệm…

***5. Về một số hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng khác***

- Về hiệu quả kết nối, hợp tác với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tuyển dụng, sử dụng lao động.

- Về hiệu quả hợp tác, liên kết về đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Một số kết quả phục vụ cộng đồng khác như hiến máu nhân đạo, công tác xã hội, các hoạt động thiện nguyện…

**V. Hướng dẫn sử dụng kết quả so chuẩn, đối sánh**

***1. Sử dụng kết quả đối sánh hàng năm***

Trong tháng 7 hoặc 8 tính theo cuối năm học, các đơn vị tham mưu có trách nhiệm thực hiện các báo cáo kết quả đối sánh với các đối tác theo các nội dung và tiêu chí như trên.

Kết quả đối sánh hàng năm là một trong những kênh thông tin, căn cứ quan trọng, giúp Nhà trường điều chỉnh chiến lược, có những kế hoạch phù hợp nhằm phát huy những thế mạnh, khắc phục những hạn chế về tổ chức, bộ máy, nhân sự, hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, quan hệ quốc tế, kết nối và phục vụ cộng đồng.

Kết quả đối sánh hàng năm còn giúp Trường Đại học Đồng Nai tham khảo, học tập những cánh làm hay, những biện pháp cải tiến thực sự hiệu quả, góp phần giúp Nhà trường không ngừng lớn mạnh về mọi mặt.

***2. Rà soát, đối sánh các kết quả sau 3 năm và 5 năm***

Sau 3 năm kể từ năm học 2017-2018, Nhà trường sẽ thực hiện sơ kết và sau 5 năm là tổng kết việc so chuẩn, đối sánh với các đối tác. Các số liệu, kết quả đạt được và những hạn chế, tồn tại đều được sử dụng cho mục đích xây dựng các kế hoạch chiến lược của Nhà trường.

Sự thay đổi về kết quả so chuẩn, đối sánh còn là cơ sở để Nhà trường đánh giá năng lực, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cá nhân, tập thể có liên quan.

***3. Lưu trữ các kết quả đối sánh***

Các kết quả đối sánh sẽ được lưu trữ tại Văn phòng, thuộc phòng Tổ chức-Hành chính.

Quyền truy cập, sử dụng kết quả so chuẩn, đối sánh thuộc Ban Giám hiệu Nhà trường và một số đơn vị thuộc trường khi được sự chấp thuận của Hiệu trưởng Nhà trường.

UBND TỈNH ĐỒNG NAI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: 807/KH-ĐHĐN *Đồng Nai, ngày 15 tháng 8 năm 2017*

**KẾ HOẠCH**

**LỰA CHỌN ĐỐI TÁC VÀ XÂY DỰNG**

**BỘ TIÊU CHÍ SO CHUẨN, ĐỐI SÁNH, NĂM HỌC 2017-2018**

**I. Mục đích, yêu cầu**

Thực hiện việc so chuẩn, đối sánh nhằm làm rõ hơn nữa những mặt mạnh, ưu điểm và những hạn chế, thiếu sót hoặc chưa thực hiện tốt của Trường Đại học Đồng Nai so với các đối tác trong nước. Từ đó làm căn cứ xây dựng mục tiêu, đề ra biện pháp tổ chức thực hiện để đưa Trường Đại học Đồng Nai phát triển vững chắc về nhiều mặt, vươn tầm các cơ sở giáo dục hàng đầu khu vực Nam bộ và cả nước.

Việc so chuẩn, đối sánh phải được thực hiện nghiêm túc, chính xác, kịp thời, phản ánh một cách trung thực các kết quả đạt được của Trường Đại học Đồng Nai so với các đối tác trong nước.

Trong trường hợp các đối tác không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ các thông tin theo bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh, các đơn vị tham mưu có thể tổ chức phỏng vấn trực tiếp hoặc khảo sát… để thực hiện việc đối sánh theo đúng kế hoạch và bộ tiêu chí mà Nhà trường đã xây dựng, ban hành.

**II. Lựa chọn đối tác**

Căn cứ bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh với các đối tác, ban hành kèm theo Quyết định số 788/QĐ-ĐHĐN, ngày 8 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai, các đối tác trong nước được lựa chọn để so chuẩn, đối sánh trong năm học 2017-2018 là:

1. Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (TDMU)
2. Trường Đại học Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (HTU)
3. Trường Đại học Sư phạm-Đại học Huế (HUE)

Các đối tác nước ngoài được so chuẩn, đối sánh sẽ thực hiện từ năm học 2018-2019, theo đề xuất, tham mưu của phòng Nghiên cứu khoa học, Sau đại học và Quan hệ quốc tế.

**III. Xây dựng/xác định Bộ tiêu chí**

***1.Bộ máy, nhân sự***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ giảng viên/sinh viên |
| 2 | Tỷ lệ nhân viên/sinh viên |
| 3 | Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ/sinh viên |
| 4 | Tỷ lệ giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên |
| 5 | Tỷ lệ giảng viên được đào tạo, bồi dưỡng hàng năm |

***2. Hoạt động đào tạo***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ sinh viên theo học toàn khóa |
| 2 | Tỷ lệ sinh viên đạt học lực khá, giỏi |
| 3 | Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng thời hạn |
| 4 | Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp 1 năm |

***3. Nghiên cứu khoa học***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ cán bộ, giảng viên hoàn thành nghĩa vụ nghiên cứu khoa học |
| 2 | Tỷ lệ các đề tài nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên được đánh giá tốt |
| 3 | Tỷ lệ các đề tài có chỉ số tài chính, thị trường được đánh giá cao |

***4. Quan hệ quốc tế***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ phát triển, mở rộng các mối quan hệ với các địa phương, cơ sở giáo dục quốc tế hàng năm |
| 2 | Tỷ lệ các cam kết, biên bản ghi nhớ được triển khai thực hiện |
| 3 | Tỷ lệ các kế hoạch hợp tác quốc tế được thực hiện hiệu quả |

***5. Kết nối và phục vụ cộng đồng***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ nguồn nhân lực được đào tạo đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và cả nước sau khi tốt nghiệp |
| 2 | Tỷ lệ các đề tài NCKH có đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và của các nước |
| 3 | Tỷ lệ tăng trưởng hàng năm về các mối quan hệ, hợp tác đào tạo, bồi dưỡng, NCKH và chuyển giao công nghệ |
| 4 | Số lượng hiến máu nhân đạo hàng năm (đơn vị máu) |
| 5 | Số lượng các công trình nhà tình thương, tình nghĩa |

**IV. Tổ chức thực hiện**

Các đơn phòng chức năng là đơn vị chủ trì, phối hợp các bên liên quan thực hiện việc so chuẩn, đối sánh theo bộ tiêu chí trên cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị chủ trì** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| 1 | Bộ máy nhân sự | Phòng Tổ chức-Hành chính | Các đơn vị thuộc trường |
| 2 | Hoạt động đào tạo | Phòng Đào tạo | Các khoa, bộ môn |
| 3 | Nghiên cứu khoa học | Phòng Nghiên cứu khoa học, Sau đại học và Quan hệ quốc tế | Các đơn vị thuộc trường |
| 4 | Quan hệ quốc tế | Phòng Nghiên cứu khoa học, Sau đại học và Quan hệ quốc tế | Các phòng chức năng, Trung tâm Nghiên cứu và thúc đẩy văn hóa điếc |
| 5 | Kết nối và phục vụ cộng đồng | Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp | Phòng Công tác sinh viên, Trung tâm Nghiên cứu và thúc đẩy văn hóa điếc |

Căn cứ các báo cáo tổng kết hoạt động của các đơn vị thuộc trường có liên quan, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng chịu trách nhiệm tổng hợp, thực hiện báo cáo đối sánh vào cuối năm học, chậm nhất đến hết tháng 8 năm 2018.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Đảng ủy, BGH (để báo cáo);  - Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **TS.Trần Minh Hùng** |

UBND TỈNH ĐỒNG NAI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: /KH-ĐHĐN *Đồng Nai, ngày tháng 7 năm 2018*

**KẾ HOẠCH**

**LỰA CHỌN ĐỐI TÁC VÀ XÂY DỰNG**

**BỘ TIÊU CHÍ SO CHUẨN, ĐỐI SÁNH, NĂM HỌC 2018-2019**

**I. Mục đích, yêu cầu**

Thực hiện viêc so chuẩn, đối sánh nhằm làm rõ hơn nữa những mặt mạnh, ưu điểm và những hạn chế, thiếu sót hoặc chưa thực hiện tốt của Trường Đại học Đồng Nai so với các đối tác trong nước. Từ đó làm căn cứ xây dựng mục tiêu, đề ra biện pháp tổ chức thực hiện để đưa Trường Đại học Đồng Nai phát triển vững chắc về nhiều mặt, vươn tầm các cơ sở giáo dục hàng đầu khu vực Nam bộ và cả nước.

Việc so chuẩn, đối sánh phải được thực hiện nghiêm túc, chính xác, kịp thời, phản ánh một cách trung thực các kết quả đạt được của Trường Đại học Đồng Nai so với các đối tác.

Hoạt động lựa chọn đối tác và thực hiện đối sánh không chỉ phạm vi trong nước mà còn với cả các cơ sở giáo dục nước ngoài.

Trong trường hợp các đối tác không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ các thông tin theo bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh, các đơn vị tham mưu có thể tổ chức phỏng vấn trực tiếp hoặc khảo sát…để thực hiện việc đối sánh theo đúng kế hoạch và bộ tiêu chí mà Nhà trường đã xây dựng, ban hành. Các hoạt động, kết quả hoạt động đặc thù, riêng biệt của các đối tác nước ngoài có thể không đối sánh nhưng vẫn cần được tham khảo, phụ vụ cho các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng Nhà trường.

**II. Lựa chọn đối tác**

***1. Đối tác trong nước***

Căn cứ Bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh với các đối tác, ban hành kèm theo Quyết định số 788/QĐ-ĐHĐN, ngày 8 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai, các đối tác trong nước được lựa chọn để so chuẩn, đối sánh trong năm học 2018-2019 là:

* Trường Đại học Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (TDMU)
* Trường Đại học Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (HTU)
* Trường Đại học Sư phạm-Đại học Huế (HUE)

***2. Đối tác nước ngoài***

Hướng đến các cơ sở giáo dục đại học có quan hệ tốt với Nhà trường, đáp ứng được yêu cầu, quy định tại Bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh với các đối tác, ban hành kèm theo Quyết định số 788/QĐ-ĐHĐN, ngày 8 tháng 8 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai.

* 01 trường ở Thái Lan
* 01 trường ở Hàn Quốc

**III. Xây dựng/xác định Bộ tiêu chí**

***1.Bộ máy, nhân sự***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ giảng viên/sinh viên |
| 2 | Tỷ lệ nhân viên/sinh viên |
| 3 | Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ/sinh viên |
| 4 | Tỷ lệ giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên |
| 5 | Tỷ lệ giảng viên được đào tạo, bồi dưỡng hàng năm |

***2. Hoạt động đào tạo***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ sinh viên theo học toàn khóa |
| 2 | Tỷ lệ sinh viên đạt học lực khá, giỏi |
| 3 | Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng thời hạn |
| 4 | Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp 1 năm |

***3. Nghiên cứu khoa học***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ cán bộ, giảng viên hoàn thành nghĩa vụ nghiên cứu khoa học |
| 2 | Tỷ lệ các đề tài nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên được đánh giá tốt |
| 3 | Tỷ lệ các đề tài có chỉ số tài chính, thị trường được đánh giá cao |

***4. Quan hệ quốc tế***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ phát triển, mở rộng các mối quan hệ với các địa phương, cơ sở giáo dục quốc tế hàng năm |
| 2 | Tỷ lệ các cam kết, biên bản ghi nhớ được triển khai thực hiện |
| 3 | Tỷ lệ các kế hoạch hợp tác quốc tế được thực hiện hiệu quả |

***5. Kết nối và phục vụ cộng đồng***

|  |  |
| --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** |
| 1 | Tỷ lệ nguồn nhân lực được đào tạo đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và cả nước sau khi tốt nghiệp |
| 2 | Tỷ lệ các đề tài NCKH có đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và của các nước |
| 3 | Tỷ lệ tăng trưởng hàng năm về các mối quan hệ, hợp tác đào tạo, bồi dưỡng, NCKH và chuyển giao công nghệ |
| 4 | Số lượng hiến máu nhân đạo hàng năm (đơn vị máu) |
| 5 | Số lượng các công trình nhà tình thương, tình nghĩa |

**IV. Tổ chức thực hiện**

Các đơn phòng chức năng là đơn vị chủ trì, phối hợp các bên liên quan thực hiện việc so chuẩn, đối sánh theo bộ tiêu chí trên cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Đơn vị chủ trì** | **Các đơn vị phối hợp chính** |
| 1 | Bộ máy nhân sự | Phòng Tổ chức-Hành chính | Các đơn vị thuộc trường |
| 2 | Hoạt động đào tạo | Phòng Đào tạo | Các khoa, bộ môn |
| 3 | Nghiên cứu khoa học | Phòng Nghiên cứu khoa học, Sau đại học và Quan hệ quốc tế | Các đơn vị thuộc trường |
| 4 | Quan hệ quốc tế | Phòng Nghiên cứu khoa học, Sau đại học và Quan hệ quốc tế | Các phòng chức năng, Trung tâm Nghiên cứu và thúc đẩy văn hóa điếc |
| 5 | Kết nối và phục vụ cộng đồng | Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp | Phòng Công tác sinh viên, Trung tâm Nghiên cứu và thúc đẩy văn hóa điếc |

Căn cứ các báo cáo tổng kết hoạt động của các đơn vị thuộc trường có liên quan, phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng là đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, thực hiện báo cáo đối sánh vào cuối năm học, chậm nhất đến hết tháng 8 năm 2019.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Đảng ủy, BGH (để báo cáo);  - Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **TS.Trần Minh Hùng** |

UBND TỈNH ĐỒNG NAI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Số: /KH-ĐHĐN *Đồng Nai, ngày tháng 8 năm 2018*

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ SO CHUẨN, ĐỐI SÁNH GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI**

**VÀ CÁC ĐỐI TÁC, NĂM HỌC 2017-2018**

**I. Những thuận lợi, khó khăn cơ bản trong quá trình thực hiện**

Bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh của Trường Đại học Đồng Nai được ban hành kèm theo Quyết định số 788/QĐ-ĐHĐN, ngày 08/08/2017. Việc ban hành Bộ tiêu chí không chỉ thể hiện sự quan tâm, sâu sát trong quản lý của lãnh đạo Nhà trường mà hơn thế, đã xác lập các căn cứ, hướng dẫn khá cụ thể để thực hiện việc so chuẩn, đối sánh.

Trường Đại học Đồng Nai đã ban hành và hướng dẫn tổng hợp, báo cáo các chỉ số KPIs. Các đối tác trong nước cũng đã thực hiện công khai, đã chia sẻ một số thông tin đáng tin cậy về các kết quả hoạt động chung. Đó là những căn cứ và điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện việc so chuẩn, đối sánh với các đối tác của Nhà trường.

Đây là năm đầu tiên Trường Đại học Đồng Nai thực hiện so chuẩn, đối sánh nên không tránh khỏi những bỡ ngỡ, đôi chỗ có phần lúng túng. Một số thông tin của đối tác không thể thực hiện kiểm chứng và không được cung cấp đầy đủ nên việc so sánh đã gặp những khó khăn nhất định.

**II. Kết quả đối sánh các tiêu chí với đối tác**

***1.Bộ máy, nhân sự (tính đến thời điểm….)***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tiêu chí | DNU | TDMU | Độ lệch  (+, =, -) | HTU | Độ lệch (+, =,-) |
| 1 | Tỷ lệ giảng viên/sinh viên |  |  |  |  |  |
| 2 | Tỷ lệ nhân viên/sinh viên |  |  |  |  |  |
| 3 | Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ/sinh viên |  |  |  |  |  |
| 4 | Tỷ lệ giảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên |  |  |  |  |  |
| 5 | Tỷ lệ giảng viên được đào tạo, bồi dưỡng hàng năm |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:*** Dấu cộng (+) trước tỷ lệ, khối tượng,… chỉ độ lệch cao hơn DNU của đối tác; Dấu trừ (-) chỉ độ lệch về hiệu quả thấp hơn; Dấu bằng (=) là tương đương.

***2. Hoạt động đào tạo***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tiêu chí | DNU | TDMU | Độ lệch  (+, =, -) | HTU | Độ lệch (+, =,-) |
| 1 | Tỷ lệ sinh viên theo học toàn khóa |  |  |  |  |  |
| 2 | Tỷ lệ sinh viên đạt học lực khá, giỏi |  |  |  |  |  |
| 3 | Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng thời hạn |  |  |  |  |  |
| 4 | Tỷ lệ sinh viên có việc làm sau khi tốt nghiệp 1 năm |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:*** Dấu cộng (+) trước tỷ lệ, khối tượng,… chỉ độ lệch cao hơn DNU của đối tác; Dấu trừ (-) chỉ độ lệch về hiệu quả thấp hơn; Dấu bằng (=) là tương đương.

***3. Nghiên cứu khoa học***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tiêu chí | DNU | TDMU | Độ lệch  (+, =, -) | HTU | Độ lệch (+, =,-) |
| 1 | Tỷ lệ cán bộ, giảng viên hoàn thành nghĩa vụ nghiên cứu khoa học |  |  |  |  |  |
| 2 | Tỷ lệ các đề tài nghiên cứu khoa học của cán bộ, giảng viên được đánh giá tốt |  |  |  |  |  |
| 3 | Tỷ lệ các đề tài có chỉ số tài chính, thị trường được đánh giá cao |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:*** Dấu cộng (+) trước tỷ lệ, khối tượng,… chỉ độ lệch cao hơn DNU của đối tác; Dấu trừ (-) chỉ độ lệch về hiệu quả thấp hơn; Dấu bằng (=) là tương đương.

***4. Quan hệ quốc tế***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tiêu chí | DNU | TDMU | Độ lệch  (+, =, -) | HTU | Độ lệch (+, =,-) |
| 1 | Tỷ lệ phát triển, mở rộng các mối quan hệ với các địa phương, cơ sở giáo dục quốc tế hàng năm |  |  |  |  |  |
| 2 | Tỷ lệ các cam kết, biên bản ghi nhớ được triển khai thực hiện |  |  |  |  |  |
| 3 | Tỷ lệ các kế hoạch hợp tác quốc tế được thực hiện hiệu quả |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:*** Dấu cộng (+) trước tỷ lệ, khối tượng,… chỉ độ lệch cao hơn DNU của đối tác; Dấu trừ (-) chỉ độ lệch về hiệu quả thấp hơn; Dấu bằng (=) là tương đương.

***5. Kết nối và phục vụ cộng đồng***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tiêu chí | DNU | TDMU | Độ lệch  (+, =, -) | HTU | Độ lệch (+, =,-) |
| 1 | Tỷ lệ nguồn nhân lực được đào tạo đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và cả nước sau khi tốt nghiệp |  |  |  |  |  |
| 2 | Tỷ lệ các đề tài NCKH có đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương và của các nước |  |  |  |  |  |
| 3 | Tỷ lệ tăng trưởng hàng năm về các mối quan hệ, hợp tác đào tạo, bồi dưỡng, NCKH và chuyển giao công nghệ |  |  |  |  |  |
| 4 | Số lượng hiến máu nhân đạo hàng năm (đơn vị máu) |  |  |  |  |  |
| 5 | Số lượng các công trình nhà tình thương, tình nghĩa |  |  |  |  |  |

***Ghi chú:*** Dấu cộng (+) trước tỷ lệ, khối tượng,… chỉ độ lệch cao hơn DNU của đối tác; Dấu trừ (-) chỉ độ lệch về hiệu quả thấp hơn; Dấu bằng (=) là tương đương.

Trên đây là Báo cáo kết quả so chuẩn, đối sánh giữa Trường Đại học Đồng Nai và các đối tác, năm học 2017-2018. Các đơn vị tham mưu căn cứ kết quả của báo cáo này để tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động, trong đó phát huy những thế mạnh, những mặt đã làm được và từng bước khắc phục những hạn chế, yếu kém của Nhà trường so với các đối tác.

Trân trọng./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Đảng ủy, BGH;  - Các đơn vị;  - Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **TS.Trần Minh Hùng** |